

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

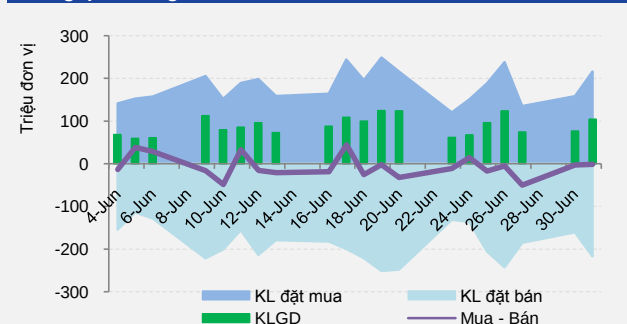
Phiên giao dịch ngày:

1/7/2014

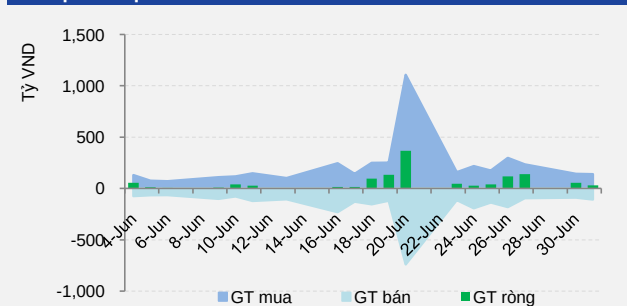
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	578.1	78.1
% Thay đổi	↓ 0.0%	↑ 0.2%
KLGD (CP)	104,403,768	44,784,062
GTGD (tỷ đồng)	1,552.43	505.77
Tổng cung (CP)	217,148,270	89,656,300
Tổng cầu (CP)	215,996,540	77,396,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	3,321,356	757,220
KL mua (CP)	4,166,376	712,000
GT mua (tỷ đồng)	139.24	16.25
GT bán (tỷ đồng)	107.82	10.85
GT ròng (tỷ đồng)	31.42	5.40

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.33%	7.9	1.8	3.6%
Công nghiệp	↑ 0.45%	30.8	1.2	17.8%
Dầu khí	↑ 1.12%	7.3	1.9	5.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.34%	13.9	1.8	3.1%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.13%	12.1	3.0	0.2%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.28%	11.9	4.1	10.8%
Ngân hàng	↓ -0.28%	8.7	1.3	4.7%
Nguyên vật liệu	↑ 0.12%	12.7	2.2	7.7%
Tài chính	↑ 0.66%	11.5	2.1	40.6%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.78%	29.7	5.4	6.6%
VN - Index	↓ -0.01%	14.2	3.1	75.4%
HNX - Index	↑ 0.19%	17.4	1.6	24.6%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (tỷ VND)				

Hai sàn tiếp tục có diễn biến trái chiều. HSX tiếp tục thất bại trong việc chinh phục mốc 580 với lực bán tăng mạnh về cuối phiên. Cụ thể: Vnindex mất 0,06 điểm(+0,01%) xuống 578,07 điểm trong khi HNX tăng nhẹ 0,14 điểm lên mức 78,08 điểm (+0,19%). Thanh khoản tăng so với các phiên trước trên cả 2 sàn. Thanh khoản của HSX gia tăng cuối phiên do việc đẩy mạnh chốt lời giúp sàn này đạt 2.058 tỷ về khối lượng giao dịch, tăng hơn 30% so với phiên giao dịch đầu tuần. Độ rộng thị trường tiếp tục mở rộng với 119 mã tăng và 80 mã giảm trên sàn HSX, sàn Hà Nội kém tích cực hơn với 202 mã đứng giá và chỉ có 77 mã tăng giá.

Dòng tiền trên sàn HSX tiếp tục tập trung mạnh vào nhóm các cổ phiếu có thị giá thấp mang tính đầu cơ trong đó đáng chú ý là FLC với 19,2 triệu cổ được khớp. DRH tăng trần lên 3.600 đồng/cp với dự mua hơn 400 nghìn cp ở mức giá trần sau thông tin phát hành cổ phiếu đầy tham vọng giá 10.000 đồng/cp cho cổ đông chiến lược được đưa ra. Nhóm trụ đỡ chỉ có GAS giảm nhẹ 1.000 đồng, các cổ phiếu còn lại như VNM, VIC, MSN đều từ mốc tham chiếu trở lên. Dòng tiền vào sàn Hà Nội có xu hướng chững lại so với phiên hôm qua với 202 mã đứng giá. KLS, SHB, PVX dẫn dắt thanh khoản trên sàn HNX với khối lượng giao dịch lần lượt đạt 5,07 triệu, 3,4 triệu, và 3,9 triệu cổ phiếu.

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục giữ trạng thái mua ròng nhưng tổng giá trị có xu hướng giảm khá mạnh so với các phiên trước. Giá trị mua ròng trên 2 sàn đạt 36 tỷ đồng trong đó tập trung chủ yếu trên sàn HSX với 31 tỷ đồng phân bổ khá lớn cho DRC, GMD, HT1 và VIC. PVS được khối ngoại mua ròng nhiều nhất trên sàn Hà Nội cả về khối lượng và giá trị.

Nhận định vĩ mô: Điều kiện kinh doanh trong tháng 6 của Việt Nam tiếp tục có những dấu hiệu cải thiện. Chỉ số (PMI) ngành sản xuất của Việt Nam do HSBC và Markit Economics khảo sát đạt 52,3 điểm trong tháng 6, đứng ở mức trên 50 điểm tháng thứ 10 liên tiếp. Số đơn hàng tiếp tục tăng khiến lĩnh vực sản xuất tiếp tục mở rộng với tốc độ khả quan.

Nhận định thị trường: Các thông tin vĩ mô trong thời gian qua đều cho thấy các tín hiệu tích cực của nền kinh tế. Tuy nhiên những thông tin đó không đủ để hỗ trợ cho 2 chỉ số bứt phá khỏi các ngưỡng cản cứng trong thời gian qua. Tâm lý lướt sóng trong thời gian ngắn khiến dòng tiền liên tục xoay tua qua nhiều nhóm cổ phiếu nhưng đồng thời cũng rút ra chốt lời rất nhanh ngay sau đó. Chúng tôi vẫn chưa thấy tín hiệu thay đổi xu hướng của thị trường hiện tại. Nhà đầu tư có thể mua các cổ phiếu dự kiến có kết quả kinh doanh tốt nhưng ở các phiên giảm điểm. Tránh mua đuổi và giao dịch ngắn hạn.

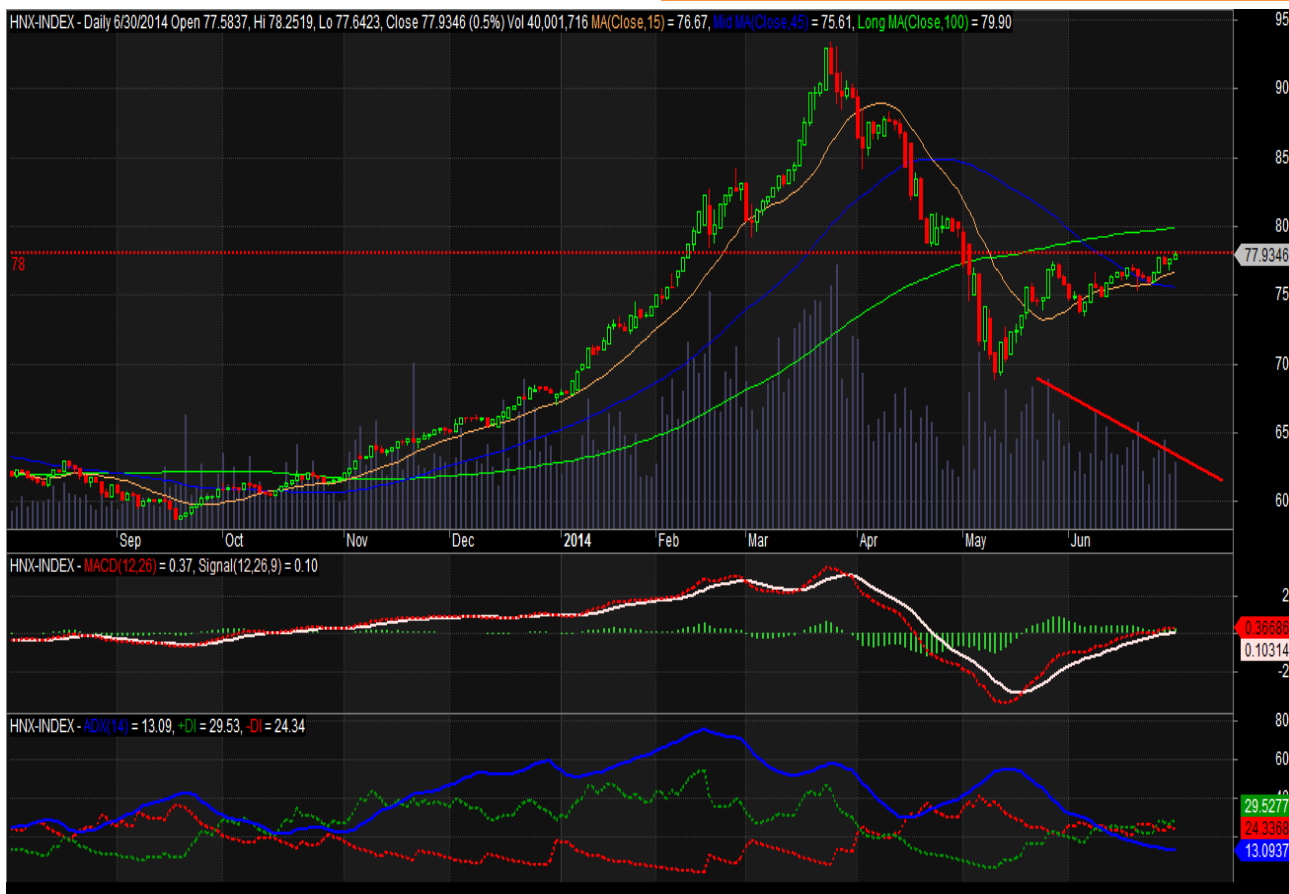
VN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

Vnindex tiếp tục thể hiện nỗ lực vượt mốc 580 nhưng lực bán mạnh cuối phiên chiều khiến chỉ số này tiếp tục đóng cửa dưới ngưỡng này đi cùng với đó là 2 Doji được hình thành ngay ngưỡng này với khối lượng tăng cao đem lại tín hiệu khá xấu về khả năng sẽ xảy ra điều chỉnh.

Chỉ báo Stochastic đã cho tín hiệu phân kỳ với giá và tiếp tục quay đầu giảm điểm trong vùng quá bán cho thấy khả năng đảo chiều giảm của Vnindex trong các phiên tới là khá cao.

Trong trường hợp Vnindex tiếp tục điều chỉnh trong các phiên tới thì mốc cản gần nhất của chỉ số này là 570 được thiết lập bởi đường SMA100.

HN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

Chỉ số HNX-Index tiếp tục có phiên tăng điểm nhẹ vượt qua được mốc kháng cự 78. Như vậy Hnindex về lý thuyết đã thoát khỏi vùng sideway trong ngắn hạn. Tuy nhiên với việc tạo thành nền ngắn cùng khối lượng giao dịch không có đột biến kể từ lúc bước vào khu vực sideway cho thấy khả năng tiếp tục bứt phá tăng điểm của Hnindex trong các phiên tới là không lớn. Mốc kháng cự gần nhất tiếp theo của Hnindex là 80.

Chỉ báo MACD đã vượt lên trên mốc 0 cho tín hiệu tích cực từ xung lực của việc tăng điểm của Hnindex. Tuy nhiên +DI và -DI của chỉ báo ADX tiếp tục tiệm cận với nhau cho thấy Hnindex sẽ tiếp tục biến động theo hướng sideway trong ngắn hạn.

**BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mở trạng thái	Mua/Bán	Giá Mua/Bán	Giá mục tiêu	Giá stop loss	Giá hiện tại	Trạng thái hiện tại	Lãi/lỗ dự kiến	Ghi chú
HQC	16/6/2014	Mua	7.4	8.5	6.5	8.1	Mở trạng thái	9,45%	Khuyến nghị theo kỹ thuật
PVS	24/6/2014	Mua	27.5	31.6	24.5	29.5	Mở trạng thái	7,2%	Khuyến nghị theo TA & FA
PET	25/6/2014	Mua	16.8	19.3	15.1	17.7	Mở trạng thái	5,4%	Khuyến nghị theo TA & FA

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T >= 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

VĨ MÔ - CHÍNH SÁCH

PMI sản xuất Việt Nam đạt trên 50 điểm tháng thứ 10 liên tiếp

PMI tháng 6 của Việt Nam là 52,3 điểm, giảm nhẹ so với mức 52,5 trong tháng 5, đánh dấu tháng thứ 10 liên tiếp trên ngưỡng tăng trưởng 50 điểm.

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

VAMC mua được hơn 11.400 tỷ nợ xấu 6 tháng qua

Tính từ khi bắt đầu mua nợ ngày 11/10/2013 đến nay, tổng nợ xấu VAMC đã mua của các tổ chức tín dụng 50.721 tỷ đồng.

Nợ xấu có xu hướng tăng vọt

Theo số liệu Ngân hàng Nhà nước vừa cập nhật, tỷ lệ nợ xấu của toàn hệ thống đến thời điểm cuối tháng 4/2014 là 4,03% trên tổng dư nợ. Như vậy, chỉ trong vòng 1 tháng tính từ tháng 3, con số tuyệt đối về nợ xấu đã tăng thêm hơn 9.470 tỷ đồng.

ACB, Sacombank, VietinBank và Agribank được giữ nguyên xếp hạng tín nhiệm; triển vọng ACB lên ổn định

Fitch thông báo giữ nguyên xếp hạng phát hành dài hạn (IDR) của ACB, Sacombank, VietinBank và Agribank ở mức “B”. Ngoài ra, hãng cũng giữ nguyên triển vọng tích cực đối với xếp hạng của VietinBank và Agribank

Tăng trưởng tín dụng mới đạt 2,3% trong 6 tháng đầu năm

Tính tới cuối tháng 6/2014, tăng trưởng tín dụng mới đạt 2,3%. So với 5 tháng đầu năm 2014, tín dụng trong tháng 6 đã tăng thêm khoảng 1%.

Giá vàng SJC vọt lên sát 37 triệu đồng/lượng

giá vàng SJC tại TPHCM giao dịch ở 36,78 – 36,93 triệu đồng/lượng, tăng 80 nghìn đồng/lượng mua vào và 110 nghìn đồng/lượng bán ra.

TIN TỨC NGÀNH

Giá gas tháng 7 giữ nguyên dù giá nhập khẩu giảm

giá gas bán lẻ tại khu vực TP.HCM kể từ 1-7 sẽ vẫn giữ nguyên so với giá hiện hành dù giá nhập khẩu giảm.

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

USD giảm mạnh trong quý II

Chỉ số đôla ICE - theo dõi tỷ giá của USD với 6 đồng tiền mạnh - giảm xuống 79,784 điểm. Chỉ số đôla WSJ - theo dõi tỷ giá của USD với nhiều đồng tiền mạnh khác - giảm xuống 72,60 điểm.

**CẬP NHẬT THÔNG TIN DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT****KẾT QUẢ KINH DOANH**

IDV: Lợi nhuận sau thuế quý 3/2014 ước khoảng 8 tỷ đồng

Theo đó, kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3/2014 tiếp tục tăng mạnh, ước lợi nhuận sau thuế khoảng 8 tỷ đồng, lũy kế EPS sau 3 quý năm 2014 lên trên 5.800 đ/cổ phiếu. Niên độ tài chính năm 2013, IDV lãi hơn 18 tỷ đồng. Quý 1, 2 niên độ tài chính 2014 công ty lãi lần lượt 14 tỷ đồng và 21,7 tỷ đồng.

FLC sẽ đầu tư vào dự án BT khoảng 7.000 tỷ đồng tại Khánh Hòa

Đây có thể sẽ là dự án BT lớn nhất tại Khánh Hòa nếu so với năm 2013, dự án BT lớn nhất chỉ có quy mô 3.000 tỷ đồng.

HOẠT ĐỘNG SXKD

Hòa Phát xuất khẩu thép sang Úc

Theo hợp đồng được ký kết, Hòa Phát xuất khẩu mặt hàng thép tròn cuộn sang thị trường Úc được chia thành hai đợt: Đợt đầu ngày 26/6, đợt hai ngày 29/6/2014. Đây là lần đầu tiên DN Việt Nam xuất khẩu thành công thép cuộn xây dựng vào Úc

VC2 chuẩn bị khởi công 1 tòa chung cư mới

Trong tháng 7 tới, Công ty dự kiến khởi công 1 tòa chung cư mới tại Khu đô thị mới Kim Văn - Kim Lũ. Chung cư mới gồm 2 tòa tháp chung khối để, có quy mô khoảng 630 căn hộ. Hiện Công ty đang xây dựng đơn giá, ước khoảng 20 triệu đồng/m².

TIN TỨC KHÁC

NHS: Tháng 7 tạm ứng cổ tức 2014 tỷ lệ 5%

Tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2014 với tỷ lệ 5%. Ngày đăng ký cuối cùng dự kiến là 15/07. Thời gian thực hiện tháng 7/2014.

BHS: Đường Biên Hòa đổi niên độ tài chính

Năm tài chính của công ty bắt đầu từ 1/7 và kết thúc vào ngày 30/6 của năm liền kề. Năm tài chính đầu tiên áp dụng niên độ mới bắt đầu từ 1/1/2014 và kết thúc vào 30/6/2014, tức chỉ kéo dài 6 tháng.

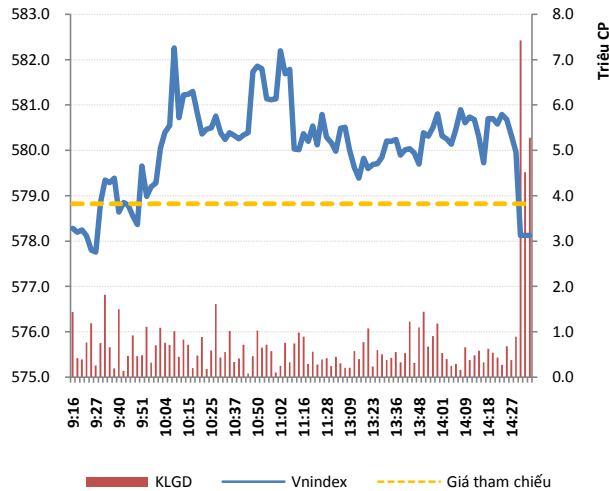
Sông Đà 4 chốt quyền trả cổ tức bằng tiền 10%

Tỷ lệ thực hiện: 10%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.000 đồng). Ngày đăng ký cuối cùng: 18/07/2014. Ngày thực hiện: 15/08/2014

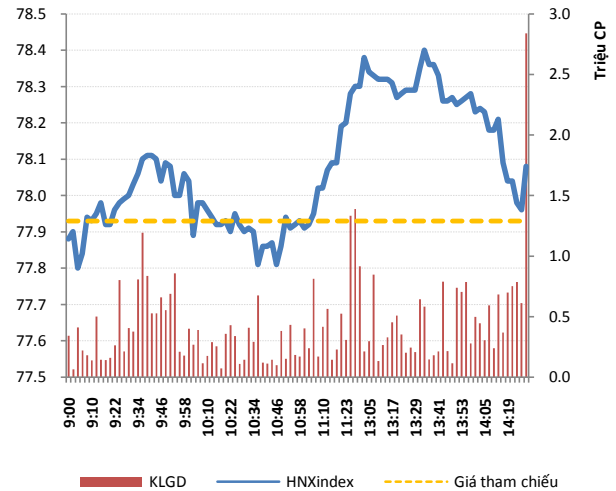


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

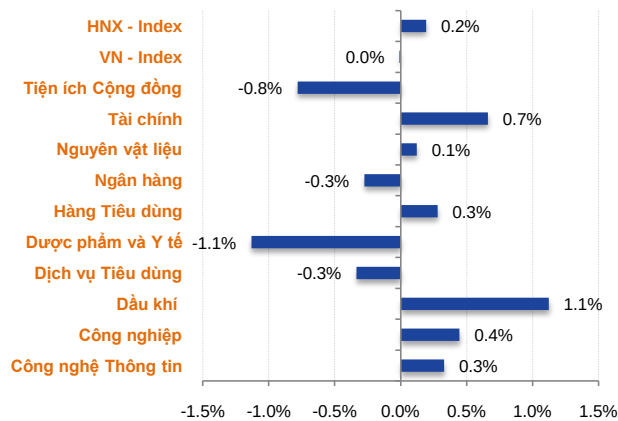
KLGD và VN-Index trong phiên



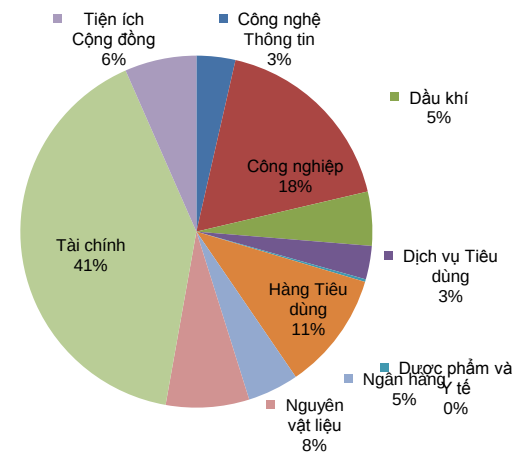
KLGD và HNX-Index trong phiên



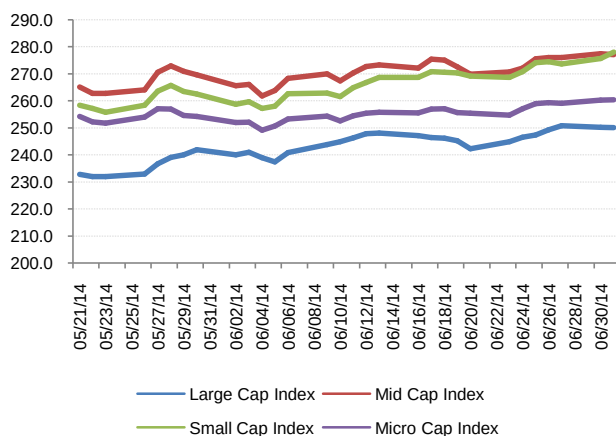
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



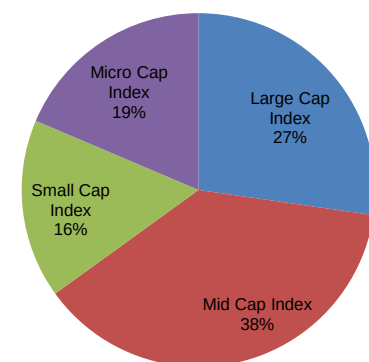
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HT1	536,670	HAG	351,680
2	DRC	386,670	EIB	275,410
3	GMD	283,590	VSH	220,440
4	STB	250,300	HPG	179,010
5	BID	191,100	SSI	178,100

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	424,700	KLS	497,800
2	VCG	51,500	PVC	105,800
3	SHB	41,300	VND	51,000
4	HPC	28,000	LAS	21,200
5	SNG	10,000	BCC	6,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	11.3	11.4	↑ 0.88%	19,208,900
ITA	8.0	8.1	↑ 1.25%	4,809,420
AGR	7.0	7.4	↑ 5.71%	4,345,260
SSI	25.9	26.4	↑ 1.93%	4,277,160
AVF	4.9	5.2	↑ 6.12%	3,911,160

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLS	12.2	12.2	→ 0.00%	5,073,200
SCR	8.5	8.6	↑ 1.18%	4,883,900
SHB	9.7	9.7	→ 0.00%	4,166,971
PVX	4.2	4.3	↑ 2.38%	3,951,765
KLF	11.2	11.2	→ 0.00%	3,236,200

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NVN	2.9	3.1	0.2	↑ 6.90%
HDC	22.4	23.9	1.5	↑ 6.70%
GTA	10.6	11.3	0.7	↑ 6.60%
TNT	3.1	3.3	0.2	↑ 6.45%
AVF	4.9	5.2	0.3	↑ 6.12%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHA	4.0	4.4	0.4	↑ 10.00%
DNC	10.0	11.0	1.0	↑ 10.00%
GMX	12.1	13.3	1.2	↑ 9.92%
INN	26.4	29.0	2.6	↑ 9.85%
DPC	12.2	13.4	1.2	↑ 9.84%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VCF	180.0	168.0	-12.0	↓ -6.67%
VNG	10.8	10.1	-0.7	↓ -6.48%
CLW	17.1	16.0	-1.1	↓ -6.43%
STG	24.0	22.5	-1.5	↓ -6.25%
STT	3.2	3.0	-0.2	↓ -6.25%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TH1	32.3	29.1	-3.2	↓ -9.91%
QST	15.8	14.3	-1.5	↓ -9.49%
ECI	19.2	17.4	-1.8	↓ -9.38%
TPH	7.5	6.8	-0.7	↓ -9.33%
LM3	3.3	3.0	-0.3	↓ -9.09%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	19,208,900	9.4%	1,503	7.6	1.0
ITA	4,809,420	0.7%	79	102.4	0.7
AGR	4,345,260	3.0%	314	23.5	0.7
SSI	4,277,160	8.3%	1,235	21.4	1.7
AVF	3,911,160	0.9%	145	35.9	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLS	5,073,200	7.1%	948	12.9	0.9
SCR	4,883,900	0.9%	137	62.9	0.6
SHB	4,166,971	7.9%	912	10.6	0.8
PVX	3,951,765	-188.8%	(5,604)	-	2.2
KLF	3,236,200	16.2%	637	17.6	1.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NVN	↑ 6.9%	-41.0%	(3,934)	(0.8)	0.4
HDC	↑ 6.7%	4.6%	978	24.4	1.1
GTA	↑ 6.6%	7.8%	1,219	9.3	0.7
TNT	↑ 6.5%	-28.0%	(2,982)	(1.1)	0.3
AVF	↑ 6.1%	0.9%	145	35.9	0.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NHA	↑ 10.0%	0.4%	44	12.9	0.4
DNC	↑ 10.0%	10.3%	1,205	9.1	0.9
GMX	↑ 9.9%	12.9%	1,767	7.5	1.0
INN	↑ 9.8%	27.7%	5,246	5.5	1.7
DPC	↑ 9.8%	4.1%	711	18.9	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HT1	536,670	0.1%	14	968.8	1.3
DRC	386,670	28.8%	4,609	11.3	2.9
GMD	283,590	0.7%	269	125.8	0.9
STB	250,300	13.5%	1,916	10.7	1.4
BID	191,100	14.2%	1,640	9.2	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	424,700	19.3%	3,403	8.7	1.5
VCG	51,500	8.3%	1,018	13.0	1.0
SHB	41,300	7.9%	912	10.6	0.8
HPC	28,000	6.8%	491	10.2	0.7
SNG	10,000	15.8%	5,283	3.4	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	210,345	33.4%	5,936	18.7	5.9
VNM	101,679	36.4%	7,667	15.9	5.4
VCB	69,291	10.4%	1,653	15.7	1.6
MSN	67,244	2.2%	451	202.8	4.5
VIC	57,679	47.0%	8,310	7.8	3.7

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	14,102	6.1%	839	18.5	1.1
PVS	13,178	19.3%	3,403	8.7	1.5
SHB	8,595	7.9%	912	10.6	0.8
SQC	8,558	-2.4%	(295)	-	6.5
VCG	5,831	8.3%	1,018	13.0	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
AVF	2.70	0.9%	145	35.9	0.5
GTT	2.70	0.2%	23	238.4	0.5
DLG	2.53	2.2%	257	34.6	0.8
HCM	2.52	15.4%	2,688	13.4	1.9
PTK	2.51	0.4%	43	110.2	0.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
S12	3.25	-5.6%	(720)	-	0.5
VIG	2.91	3.8%	248	19.3	0.7
HPC	2.78	6.8%	491	10.2	0.7
ORS	2.72	-83.9%	(4,851)	-	1.1
SVN	2.63	-4.3%	(438)	-	1.0



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Tòa nhà Artex Sài
Gòn, Số 236-238
Ng.Công Trứ, P.Nguyễn Thái
Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.8.39151368
Fax: 84.8.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Đỗ Quang Hợp
hop.dq@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)